## THỊ TRƯỜNG TỘI PHẠM

Bây giờ chúng ta sẽ cùng xây dựng nên thị trường tội phạm, trong đó cơ quan hành pháp là những người đóng vai trò như là người cung ứng những mức phạt và chịu chi phí cho việc cung ứng ra mức phạt đó, và những tên tội phạm sẽ đóng vai trò như người được lợi ích từ hành vi phạm tội và chịu án phạt cho hành vi của mình, hàng hóa trao đổi ở đây là những hình phạt, và giá hàng hóa chính là phí phạt. Xây dựng thị trường dựa trên giả định rằng, nhà nước sẽ xem xét hành vi phạm tội của phạm nhân đã phạm tội và đưa ra mức phạt để trừng phạt thỏa đáng dựa trên phân tích về lợi ích của tội phạm đạt được, đồng thời đó cũng là mức án dành cho những người phạm tội về sau. Chúng ta hãy cùng xem vào hình 4.1-1.

MC

E

MB

O

OE

fE

**Hình 4.1‑1: Điểm cân bằng của thị trường tội phạm**

f, P

Trục tung biểu hiện cho mức phí mà chính phủ sẽ đặt ra cho mỗi một hành vi phạm pháp riêng biệt. Ở đây mức phí phạt, không chỉ bao gồm mức tiền của những hình thức chế tài, mà nó là biểu hiện cho tất cả những mức phạt quy ra tiền, đó có thể là chi phí cơ hội cho việc bị tống giam hay tử hình. Ngoài ra trục tung cũng biểu hiện luôn cái giá sẵn lòng trả cho kẻ phạm pháp đối với từng hành vi của mình, tức là đối với phạm nhân thì ứng với một mức tội bị trừng trị thì chúng có một sự yêu thích khác nhau. Trục hoành biểu thị cho mức độ cũng như số lượng hành vi vi phạm pháp luật. Giả định rằng những hàm chi phí biên và lợi ích biên trong mô hình chỉ là hàm tuyến tính. Ta có đường chi phí biên đi lên, nói tới mức phí dành cho mỗi hành vi phạm pháp sẽ ngày càng được tăng nếu tội phạm vi phạm càng nhiều và mức độ vi phạm càng nghiêm trọng. Đường lợi ích biên dốc xuống, ý nói tới lợi ích từ lựa chọn hành vi vi phạm của người mong muốn phạm tội sẽ bị ảnh hưởng tiêu cực đến từ những mức phí phạt, dĩ nhiên một mức phạt càng lớn, việc tốn quá nhiều chi phí cho một hành vi phạm tội sẽ khiến cho người này không còn mặn mà lắm với hành vi phạm pháp. Điểm E đó chính là điểm cân bằng của thị trường. Tại sao xuất hiện điểm E này?

Như chúng ta đã biết, lý thuyết về thị trường trong kinh tế học, luôn có một điểm đường chi phí biên và lợi ích biên gặp nhau gọi là điểm cân bằng, đó là điểm hiệu quả của thị trường, tối ưu của xã hội khi mà người bán và người mua đều đưa ra mức giá và mức sản phẩm phù hợp để cùng gặp nhau về dài hạn. Trong thị trường về tội phạm đang xây dựng cũng sẽ tồn tại điểm cân bằng. Chúng ta hãy cùng phân tích về sự hình thành của điểm E như sau.

f, P

MC

E

MB

O

OE

fE, PE

f

O

P

**Hình 4.1‑2: Chuyển dịch về điểm cân bằng khi mức phí thâp hơn mức phí cân bằng**

Trong trường hợp mà chính phủ đề ra một mức phí phạt là fthấp hơn fE (Hình 4.1-2), thì khi đó cùng với một mức tội phạm là O thì cái giá sẵn lòng trả để đạt được O của tội phạm sẽ là cao hơn mức phí kia, có nghĩa là đối với tội phạm, nếu anh ta tiến hành một hành vi phạm pháp thì anh ta sẽ được một mức lợi ích, và vì cái phí phải trả là quá rẻ, anh ta sẵn sàng tiêu dùng thêm nên hành vi phạm tội sẽ từ O sẽ gia tăng lên. Khi thấy tình hình tội phạm gia tăng và mức độ vi phạm ngày càng nghiêm trọng thì dĩ nhiên, cơ quan hành pháp cũng sẽ đưa ra thêm mức phí cao hơn để răn đe tội phạm. Như vậy, mức phí f sẽ dần tăng lên, cũng như mức giá sẵn lòng trả của tội phạm là P cũng sẽ dần giảm xuống.

**Hình 4.1‑3: Chuyển dịch về điểm cân bằng khi mức phí cao hơn mức phí cân bằng**

Trong trường hợp chính phủ đặt ra một mức phạt f cao hơn mức phạt fE (Hình 4.1-3), thì mức giá sẵn lòng trả của tội phạm thấp hơn so với chi phí phạt đối với cùng một mức tội phạm là O, như vậy, kẻ phạm tội sẽ cảm thấy rằng hành vi phạm tội này chỉ đem đến những cái hại như không được lợi ích gì, hành vi phạm tội sẽ suy giảm. Trong khi đó, về dài hạn thì cơ quan công quyền cũng sẽ giảm đi mức phí phạt, bởi vì hành vi phạm tội đã giảm, mà mức phạt là quá lớn, sẽ dẫn tới tình trạng phản đối từ người dân, vì những hình phạt tỏ ra quá hà khắc cho những hành vi tội phạm, như vậy thì mức phí cũng sẽ giảm xuống cùng với mức độ giảm của hành vi phạm tội.

f, P

MC

E

MB

O

OE

fE, PE

P

O

f

Và sẽ luôn tồn tại một mức phí phạt lớn nhất là fmax, vì nếu như mức phí phạt mà vượt quá fmax này sẽ xảy ra tình trạng rất nguy hiểm, đó là những tên tội phạm sẽ đánh giá rằng mức phạt là quá cao, việc chúng đã lỡ vi phạm hành vi sẽ đem đến một cái giá không thể trả nỗi, như vậy sẽ dẫn đến những tình huống liều lĩnh, hay ở một mặt khác đó là những hành vi trốn tránh trách nhiệm khác, đó là hối lộ cho cơ quan công quyền. Vậy thì, nếu mức phạt quá hà khắc thì không chỉ khiến cho hành vi vi phạm giảm đi mà còn khiến tình hình còn tồi tệ hơn vì hành vi vi phạm sẽ càng tăng lên, đường cầu sẽ tiến về bên phải và khiến tình hình càng tồi tệ hơn (Hình 4.1-4). Đây cũng là câu trả lời cho những ý kiến về việc phạt thật nặng những hành vi vi phạm mà không có sự truy sét kĩ càng, bởi vì nó chỉ đem đến kết quả trẩm trọng thêm, chứ nó không mang lại một lợi ích gì.

f, P

MC

E

MB

O

OE

fE, PE

O

fmax

MB’

**Hình 4.1‑4: Tác động ngược khi mức phí vượt quá mức phí fmax**

E’

Chúng ta đã vừa cùng nhau xây dựng nên một thị trường tội phạm kiểu mới, ở đó chính phủ có tham gia vào điều tiết nhu cầu hành vi của tội phạm bằng những mức phạt, và người vi phạm sẽ dựa vào những hình phạt này để đưa ra sự quyết định là có nên phạm luật hay không. Bây giờ chúng ta sẽ sử dụng mô hình này để thử giải thích một số các nhân tố thực tế ảnh hưởng lên những hành vi phạm tội.

Đầu tiên, là chúng ta hãy cùng nhau phân tích về tác động của **mức tăng trưởng kinh tế** ảnh hưởng như thế nào lên tình hình tội phạm. Tăng trưởng kinh tế dĩ nhiên sẽ kéo theo sự gia tăng về thu nhập của người dân, từ đó khiến cho mức phí phạt của cơ quan chức năng trở nên quá rẻ đối với thu nhập của họ nên mức giá sẵn lòng trả cho những hành vi vi phạm này càng gia tăng (Hình 4.1-5). Theo số liệu thống kê của UNODC thì vào năm 2013 thì quốc gia đứng đầu về tội phạm nghiêm trọng là Brazil, tiếp theo đó là những quốc gia như Ấn Độ, Mexico và cả hai ông lớn về kinh tế như Nga và Hoa Kỳ cũng thuộc top 10 thế giới. Có thể những quốc gia kể trên không phải là những nước phát triển. Tuy nhiên, đó đều là những quốc gia đang có nền kinh tế tăng trưởng một cách nhanh chóng trong suốt những thập kỷ qua, vậy chúng ta có thể đưa ra một kết luận là tăng trưởng kinh tế không những làm giảm đi tình hình tội phạm mà có thể làm gia tăng thêm tình hình. Tuy nhiên, cũng theo số liệu vào năm 2013, thì số nước có số liệu là khoảng 100 nước thì những quốc gia phát triển khác như Singapore hay Tây Ban Nha lại nằm ở những vị trí khoảng từ 80 đến 90. Tại sao lại như vậy? Một trong những cách giải thích thỏa đáng nhất đó là sự can thiệp tốt của nhà nước. Nhà nước đã có những điều chỉnh kịp thời để đem đến những mức phạt thích đáng dành cho tội phạm. Như vậy, trong mô hình thì đường chi phí biên MC trong dài hạn sẽ đi về phía bên trái, tương ứng mỗi hình phạt sẽ bị gia tăng mức phạt cao hơn và sẽ trở thành MC’. Chúng ta có thể thấy, cùng ở một mức phạm tội, nhưng đối với nền kinh tế tăng trưởng kém hơn thì mức phạt cũng ít hơn, và nền kinh tế tăng trưởng tốt hơn thì cũng đem đến hệ quả là mức phí phạt sẽ cao hơn dành cho hành vi vi phạm. Bởi vậy, chúng ta không nên so bì với Singapore về mức phí phạt nặng dành cho những hành vi nhỏ như xả rác, họ phạt 1000 đô la Singapore cho một hành vi xả rác, tuy nhiên thu nhập của họ lại lên đến là hơn 50.000 đô la Mỹ một năm.

E’

MB’

f, P

MC

E

MB

O

OE

fE, PE

O

f’E, P’E

MC’

**Hình 4.1‑5: Tác động của tăng trưởng kinh tế lên thị trường tội phạm**

Vậy, chúng ta có thể kết luận rằng, sự tăng trưởng của nền kinh tế không mang lại kết quả khả quan cho tình hình tội phạm gì cả, mà quan trọng đó là việc nhà nước sẽ theo kịp với đà tăng trưởng của nên kinh tế, từ đó đưa ra những phương án phù hợp cho tình hình tội phạm trong nước.

fE, P

MB’

MC

E

MB

O

OE

fE

E’

f’E

O’E

**Hình 4.1‑6: Tác động của cảnh sát và số lượng bị bắt lên thị trường tội phạm**

Tiếp theo, chúng ta sẽ gợp chung tác động của **số lượng cảnh sát với số lượng tống giam tội phạm** lên tình hình tội phạm để cùng phân tích (Hình 4.1-6). Đặc điểm chung để chúng ta có cơ sở phân tích chung đó là tác động của cảnh sát và việc tống giam lên hành vi của tội phạm đó là do số lượng cảnh sát và tống giam gia tăng sẽ làm cho xác suất bị trừng phạt đem lại cho tội phạm càng tăng, từ đó khiến cho nhu cầu của tội phạm dành cho hành vi vi phạm ngày càng giảm, từ đó khiến cho đường cầu đi xuống, MC sẽ trở thành MC’. Điểm cân bằng E sẽ trở thành điểm cân bằng E’. Đây là một điểm cân bằng mà đối với thị trường tội phạm là một điểm được cải thiện. Khi mà nhà nước không phải thay đổi chính sách về mức phạt, trong khi người phạm tội lại không phải trả giá quá đắt cho hành vi của mình. Như vậy, đây là một cải thiện mà cả hai bên cùng có lợi. Điểm bất lợi, ở cách phân tích này là nó không chỉ ra được những chi phí ta cần bỏ ra cho những hoạt động của cảnh sát và nhà tù, vì vậy thật ra là chính phủ đã phải tốn một mức chi phí khá lớn, chứ không phải là không tác động đến như mô hình chỉ ra.

Tình huống tiếp theo đó là nếu như **nguồn lợi từ việc phạm pháp ngày càng tăng**, ví dụ như những phi vụ về buôn bán ma túy, nếu như ma túy ngày càng có giá, việc buôn bán càng lúc càng thuận tiện và có lời thì sẽ tác động như thế nào đến tình hình tội phạm và chúng ta phải làm gì để đối mặt với nó.

Nếu nguồn lợi từ việc phạm tội gia tăng thì dĩ nhiên nhu cầu của những người phạm tội thì cũng sẽ tăng theo, như vậy đường cầu sẽ tiến về bên phải trở thành MB’, và mức tội phạm cân băng sẽ nằm tại O, và để giảm hành vi này thì chúng ta có thể làm là di chuyển đường cung sang MC’, tức là gia tăng mức phạt đối với hành vi vi phạm (Hình 4.1-7).

f, P

MC

E

MB

O

OE

fE, PE

O

f’E, P’E

MC’

E’

MB’

**Hình 4.1‑7: Tác động nguồn lợi tự việc phạm pháp lên thị trường tội phạm**

Như vậy, phần trên chúng ta vừa xây dựng một mô hình thị trường tội phạm kiểu mới để từ đó nỗ lực phân tích vai trò của nhà nước trong hành vi phạm tội của những phạm nhân là như thế nào. Chúng ta cũng thấy được công năng của mô hình khi có thể giải thích phần nào của những tác nhân lên tình hình tội phạm trong nước. Bên cạnh đó, nó cũng chỉ ra được vai trò của mức phạt đối với hành vi phạm tội là như thế nào. Câu hỏi tiếp theo cân đặt ra là, chúng ta nên sử dụng công năng của mức phạt ra làm sao? Chúng ta vừa phân tích được điểm cân bằng chắc chắn sẽ xảy ra trong thị trường tội phạm từ đó tìm ra được một mức phạt tối ưu, tuy nhiên vấn đề trong thực tế là không đơn giản như vậy, khi mà nhu cầu của nhiều người là khác nhau và đối với mỗi tên tội phạm chúng cũng đánh giá tình hình là khác nhau. Một mức phạt có thể là quá nhẹ đối với người này nhưng có thể lại trở nên quá nặng so với người khác. Vì vậy, phân tích về việc phạt ra sao cũng là một vấn đề thú vị để có thể đem ra trao đổi và thảo luận.